TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH,** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số: 750/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Đông Anh, ngày 26 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 704/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Mạnh T, sinh năm 198x

Cư trú tại: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, thành phố H.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 198x

Cư trú tại: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Mạnh T và chị Nguyễn Thị Trà M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Trần Mạnh T và chị Nguyễn Thị Trà M có 02 (hai) con chung là cháu Trần Khánh Ch, sinh ngày 29/4/201x và cháu Trần Vi A, sinh ngày 16/10/201x. Sau khi ly hôn, chị M là người trực tiếp nuôi dưỡng các con chung là cháu Trần Khánh Ch và cháu Trần Vi A đến khi các con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Việc cấp dưỡng nuôi con anh T và chị M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trần Mạnh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Trần Mạnh T và chị Nguyễn Thị Trà M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Anh Trần Mạnh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

3. Anh Trần Mạnh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí Số 0016834 ngày 21/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Trả lại anh Trần Mạnh T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh;
- UBND xã Đ, huyện Đ, T.p H (Giấy chứng nhận kết hôn Số 92, quyển số 01 ngày 11/11/2009).
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN
Cao Anh Tuấn
(Đã ký)